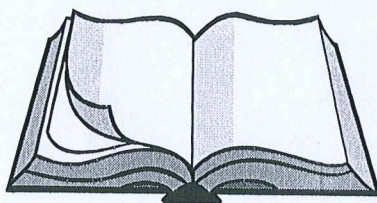


UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS SÀI ĐỒNG



KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI CÁC KHOẢN THU - CHI
NĂM HỌC 2020-2021

Long Biên, tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai các khoản thu - chi năm học 2020-2021

I- CĂN CỨ THỰC HIỆN:

Căn cứ Nghị quyết số: 06/2019/NQ-HĐND ngày 08/7/2019 của HĐND Thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội và mức thu học phí đối trường Trung cấp kỹ thuật Bắc Thăng Long, Trường trung cấp kỹ thuật tin học Hà Nội năm học 2019-2020;

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ công văn số 2687/SGD&ĐT-KHTC ngày 25/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 1831/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021;

Căn cứ công văn số 1832/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2020-2021;

Trường THCS Sài Đồng xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chi, mức chi đối với các khoản thu năm học 2020-2021 như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thực hiện đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố, UBND Quận Long Biên về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2020-2021.

Công khai đến cha mẹ học sinh, người học các khoản thu-chi năm học 2020-2021

100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi năm học 2020-2021 đúng quy định.

Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.



III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trước khi xây dựng kế hoạch thu chi, các nhà trường tổ chức họp BGH, hội đồng trường thống nhất về chủ trương xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu khác và qui trình thực hiện các khoản thu thỏa thuận thu năm học 2020-2021 theo Công văn số 1831/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2020-2021 và Công văn số 1832/UBND-GDĐT ngày 11/9/2020 về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2020-2021 và trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

1 Xây dựng phương án thu chi (Theo biểu đính kèm)

Bước 1: Hội BGH triển khai kế hoạch thu chi năm học 2020-2021 đã được phòng Giáo dục phê duyệt.

Bước 2: Hội BGH với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS 37 lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp triển khai kế hoạch thu chi thu năm học 2020-2021.

Bước 3: Hội đồng giáo dục nhà trường triển khai về kế hoạch thu chi thu năm học 2020-2021.

Bước 4: Hội CMHS tại từng lớp học triển khai về kế hoạch thu chi và lấy ý kiến thỏa thuận của CMHS đối với các khoản thu năm học 2020-2021.

GVCN cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất.

Bước 5: Tổng hợp phiếu thỏa thuận, thống nhất mức thu các khoản thu năm học 2020-2021.

Bước 6: Thông báo thu đến CMHS về các khoản thu, mức thu, thời gian thu, hình thức thu, sau đó triển khai thu.

Bước 7: Xây dựng bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ (nếu có thay đổi)

Bước 8: Sau khi hoàn tất quá trình thu, Thực hiện công khai theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT; Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của bộ tài chính sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC

3. Lập dự toán thu chi (Theo biểu đính kèm)

IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm đối với Hiệu trưởng:

- Phụ trách chung.
- Tổ chức họp các bộ phận thực hiện công tác thu – chi.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thu – chi.
- Ra quyết định thành lập Ban phụ trách công tác thu chi.
- Cùng kế toán dự toán nội dung và định mức thu – chi của nhà trường.
- Hiệu trưởng ký cam kết với PGD.

2. Trách nhiệm đối với Kế toán - Văn phòng - Thủ quỹ:

- Cùng đ/c Hiệu trưởng dự toán định mức thu - chi theo từng nội dung.
- Thực hiện và hoàn thiện các loại văn bản gửi cấp trên và lưu giữ tại nhà trường.

3. Trách nhiệm đối với GVCN:

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi theo kế hoạch của nhà trường.
- Ký cam kết thực hiện công tác thu - chi với hiệu trưởng.
- Phổ biến các khoản thu tới PHHS nhà trường.
- Hợp PHHS đầu năm để phổ biến xin ý kiến của toàn thể các PHHS trong lớp về dự toán các khoản thu- chi năm học 2020-2021.

4. Trách nhiệm đối với GV nhà trường:

- Tuyên truyền giải thích những thắc mắc đối với PHHS và nhân dân.

5. Trách nhiệm đối với Ban đại diện CMHS nhà trường:

- Ban đại diện CMHS nhà trường xây dựng dự toán thu – chi quỹ hội CMHS.
- Tham gia ý kiến vào các cuộc họp về nội dung thu – chi năm học 2020-2021.
- Tuyên truyền về công tác thu – chi của nhà trường với PHHS.

Nhà trường yêu cầu 100% CBGVNV nghiêm túc thực hiện triển khai thu, chi đầu năm 2020-2021 đúng quy định.



PHÊ DUYỆT CỦA PGD&ĐT QUẬN



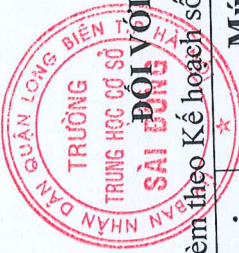
TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Thị Thu Hà

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Diệu Thuý



PHƯƠNG ÁN THU CHI

ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU KHÁC NĂM HỌC 2020-2021

(Kèm theo Kế hoạch số: 39 /KH-THCS SD ngày 22 /9/2020 của trường THCS Sài Đồng)

Nội dung và định mức dự chi		Mức thu	
- STT	Nội dung	Đơn vị	Mức thu
1	Các khoản thu, chi theo Quyết định 51/2013 của UBND Thành phố Hà Nội		
	Chi bữa ăn chính (Thanh toán trực tiếp 100% số suất ăn trong tháng với Công ty TNHH Ngôi Sao Xanh về kí hợp đồng cung cấp suất ăn bán trú)	đ/hs/ngày	30.000 đ
	TS học sinh ĐK bán trú : 200 hs* 150.000 đ/tháng = 30.000.000đ + Chi người trực tiếp chăm sóc bán trú: 80% = 24.000.000đ 06 người * số tiền/ngày* Số ngày chăm sóc/tháng + Chi cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ công tác bán trú: 20% = 6.000.000đ (BGH: 03người; KT: 01 người, TQ: 01ng; BV: 03ng) (Số chi thay đổi theo số HS thực tế tham gia bán trú)	đ/hs/tháng	150.000đ;
	Tổng số thu: 200hs*100.000/năm = 20.000.000đ Trang bị cơ sở vật chất cho bán trú. Chi cụ thể như sau: - Mua chăn: 85 chiếc* 170.000 = 14.450.000đ - Mua khăn mặt cho HS : 200chiếc * 12.000đ/chiếc = 2.400.000đ - Mua gối: 130 chiếc * 22.000 = 2.860.000đ * Chậu nhựa: 05 chiếc* 58.000đ/chiếc = 290.000đ	đ/hs/năm	100.000đ;

2	Học 2 buổi/ngày	đ/hs/tháng	150.000đ;	Tổng số thu: 790hs*150.000/tháng = 118.500.000đ - Chi giáo viên trực tiếp tham gia dạy 2 buổi/ngày: 70% = 82.950.000đ (chỉ chi cho GV dạy theo đúng phân phối chương trình của học 2 buổi/ngày) - Chi quản lý, phục vụ học 2 buổi/ngày: 15% = 17.775.000đ (Chi HT: 1.5; HP: 1.2; KT: 0.8, TQ: 0.6; TPT: 0.4 nhân viên thiết bị: 0.1; YT: 0.1) - Chi tăng cường CSVC và phúc lợi tập thể: 15% = 17.775.000đ + Sửa chữa nhỏ TSCĐ (SC đường điện, nước, bảo trì, thay thế linh kiện máy tính HS phục vụ học 2 buổi/ngày + Chi hỗ trợ tiền điện, nước, vệ sinh + Chi mua VPP, sách tham khảo; ĐDDH, TTB phục vụ các hoạt động CM học 2 buổi/ngày + Chi các hoạt động phúc lợi tập thể chung của nhà trường
3	Nước uống tinh khiết	đ/hs/tháng	12.000đ /HS/tháng	Dự kiến thu/năm học: 1.500hs*12.000*9th = 162.000.000đ - Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh (ký HĐ với các công ty được phép cung cấp) - Trung bình mỗi học sinh dùng từ 0,36 lít/ngày tương đương từ 500đ/ngày x 24 ngày; = gần 12.000đồng/tháng. Chi trả/số bình thực tế sử dụng. (0.36*1.400lít*24ngày*1600hs*9tháng) ≈ 162.000.000đ CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng - Thanh toán đợt I Học kỳ I (Tháng 9, 10, 11, 12/2020) - Thanh toán đợt II Học kỳ II (Tháng 1, 2, 3, 4, 5/2021) Thu = Chi

4	Bảo hiểm y tế	Công văn số 2256/BHXH-QLT ngày 24/07/2020 của BHXH thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2020-2021; 563.220 đồng/hs/năm. - Thu 1 lần vào tháng 11, 12/2020. - Giá trị sử dụng thẻ từ 01/01/2021 đến 31/12/2021) Dự kiến thu: 1598 hs (- 150 HS đã có thẻ con bộ đội, công an, gia đình hộ nghèo...)	Dự kiến số thu: 1.350hs* 563.220 = 760.347.000đ 1: Chi tiền trích chăm sóc sức khỏe ban đầu (5%) 760.347.000đ *5% = 38.017.000 Chi: + Mua thuốc trong danh mục y tế, vật tư y tế phục vụ việc sơ cứu cho học sinh: 1.500.000*9 tháng = 13.500.000đ + In, mua sổ sách CM: 3.000.000/năm học + Chi in ấn tờ rơi tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa: 1500 hs*2000/tờ*2 mùa = 6.000.000đ + Chi Chi tập huấn, tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh trong năm: 2đợt * 60 cb-gv*30.000 = 3.600.000đ Dụng cụ phục vụ công tác y tế học đường: bánh xà phòng, khăn lau tay, nước xit côn trùng, thiết bị y tế.....: 800.000đ/tháng *10 tháng = 8.000.000đ Chi vệ sinh, kiểm tra công tác vệ sinh KCSP: 150.000đ/tháng *12 tháng =1.800.000đ 2: Trích hoa hồng đại lý 1.8%: 760.347.000đ*1.8% = 13.686.000đ - Chi cho công tác tuyên truyền, quản lý, phục vụ : 1% = 7.603.000đ - Chi công tác phát hành thẻ và các vấn đề phát sinh liên quan đến thẻ BHYT học sinh: 0.8% = 6.082.000đ
---	---------------	--	---

5	Dạy thêm - học thêm	đ/tháng/hs	Thực hiện theo Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 25/6/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Căn cứ vào số lượng HS đăng kí thực tế học. (Tách nhóm K-G; Y-TB) - Từ 10 -> dưới 20hs/nhóm: 13.000/tiết/hs - Từ 20 -> dưới 30hs/nhóm: 9.000/tiết/hs Từ 30 -> dưới 40hs/nhóm: 7.000/tiết/hs (Miễn, giảm cho HS con gia hộ nghèo, đình khó khăn...)	Dự kiến thu học thêm khối 8.9: (650 hs) Văn-Toán tách ca: + Khối 8, 9 tách ca: 650hs*2tiết/tuần/môn *2môn (Văn-Toán)*4tuần*13.000/tiết = 135.200.000đ Không tách ca: + Khối 9: Văn-Toán-Anh: 2tiết/tuần; Hoá, Lý: 1tiết/tuần: 8tiết/tuần*4tuần*7.000đ/ tiết = 224.000đ * 325hs = 72.800.000đ + Khối 8: Anh: 2tiết/tuần; Hoá, Lý: 1tiết/tuần: 4tiết/tuần*4tuần*7.000đ/ tiết = 112.000đ *325hs 36.400.000 (Tạm thu, tùy vào SL HS ĐK học sẽ thu có thể thay đổi - sẽ có TB tới CMHS) Tổng cộng thu: 244.400.000đ - Chi trả giáo viên trực tiếp giảng dạy: 70% = 171.080.000đ - Chi quản lý học thêm dạy thêm : 15% = 36.660.000đ (Chi bộ phận BGH, Kế toán, Thủ quỹ, GVCN, NV phục vụ- - Chi hỗ trợ điện, nước, vệ sinh và CSVC phục vụ dạy thêm học thêm: 15% = 36.660.000đ + Chi tăng cường CSVC, sửa chữa nhỏ TSCĐ (Sửa chữa, thay thế vật tư hệ thống quạt, đường điện, nước, bảng biểu) + Chi hỗ trợ tiền điện, nước, vệ sinh
6	Thu chi viện trợ, quà biếu tặng cho Thu, chi tài trợ			- Thu chi viện trợ, quà biếu tặng, cho: Theo điều 9 tại Quyết định 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội - Thu, chi tài trợ: Thực hiện theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

7	Quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao cho HS	Thu theo khối (Ban đại diện CMHS đã thỏa thuận với nhà may.)	Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh và sinh viên: - Về mẫu đồng phục: Phải được thiết kế giản dị phù hợp với lứa tuổi học sinh và văn hóa từng địa phương, được Hội đồng nhà trường và cha mẹ học sinh đồng thuận; chất liệu bền, giá cả phù hợp. Trường hợp cần có sự thay đổi về kiểu dáng, màu sắc đồng phục phải được sự đồng ý của Hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Phương thức thực hiện: Phụ huynh học sinh hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của nhà trường. Ban đại diện CMHS ký hợp đồng với công ty may, công ty đến nhà trường để may đo trực tiếp cho từng học sinh theo đúng mẫu nhà trường yêu cầu. Cụ thể như sau: - Đồng phục mùa hè: 250.000đ/bộ - Đồng phục TT hè: Khối 6, 7: 180.000đ/bộ; Khối 8, 9: 190.000đ/bộ - Áo mùa đông: Khối 6, 7: 180.000đ/áo; Khối 8, 9: 190.000đ/áo - Áo TT mùa đông Khối 6, 7: 180.000đ/áo; Khối 8, 9: 190.000đ/áo Ban đại diện CMHS sẽ thanh toán với công ty may theo số lượng học sinh đăng ký may đo như trên hợp đồng và hợp đồng sẽ được thanh lý.
---	--	--	---



8	Quý Đội	đ/hs/tháng	Căn cứ vào Điều lệ Đội 2.000 đ/tháng/HS	Tổng thu/năm học: 1500hs *2.000 *9tháng = 27.000.000đ Chi cho hoạt động Đội thiếu niên, nhi đồng - Chi nộp ủng hộ phòng truyền thống Quận: 1500hs*3.000 = 4.500.000đ - Chi mua sổ sách đội: 2.000.000đ - Chi in ấn tài liệu báo cáo: 3.000.000đ - Chi các hoạt động chào mừng ngày 26/3, tổ chức đại hội Liên, Chi đội 37 lớp* 200.000đ/lớp = 7.400.000đ - Chi khen thưởng, biểu dương HS trong đợt TK năm học: 200hs*25.000 = 5.000.000 - Bổ sung các thiết bị (đồng phục đội nghi lễ, Cờ thi đua, băng sao đỏ....): 3.000.000đ - Chi các hoạt động khác của Đội: 2.100.000đ
II	Thỏa thuận theo nhu cầu thực tế phục vụ học sinh			
1	Tham gia chương trình Tiếng Anh tăng cường:			
	* Tiếng Anh tăng cường giao tiếp		1.750.000đ	Công ty thu: 800hs*1.750.000 = 1.400.000.000đ
	*Tiếng Nhật		3.500.000đ	Công ty thu: 336 hs *3.500.000 = 1.176.000.000đ
	*Song ngữ Toán Anh		4.950.000đ	Công ty thu: 357hs*4950.000 = 1.767.150.000
				Phần chi: <u>Anh - Nhật:</u> * Tiền được trích lại nhà trường: 10% = 257.600.000 đ. Cụ thể chi cho 100% phần kinh phí để lại nhà trường như sau: + Chi cho các hoạt động ngoại khóa nâng cao chất lượng học tiếng Anh: 30% = 77.280.000đ + Chi hỗ trợ điện, nước, vệ sinh: 10% = 25.760.000đ + Chi tăng cường CSVC: 20% = 51.520.000đ + Chi công tác quản lý và GV: 40% = 103.040.000đ

				Toán - Anh * Tiền được trích lại nhà trường: 15% = 265.072.500 đ. Cụ thể chi cho 100% phần kinh phí để lại nhà trường như sau: + Chi cho các hoạt động ngoại khóa nâng cao chất lượng: 30% = 79.521.000đ + Chi hỗ trợ điện, nước, vệ sinh: 10% = 26.507.000đ + Chi tăng cường CSVN: 20% = 53.014.500đ + Chi công tác quản lý và GV: 40% = 106.029.000đ
2	Quý ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường			Không triển khai vận động ủng hộ
3	Số liên lạc điện tử	đ/học sinh/tháng	30.000đ/tháng/hs	Thực hiện theo CV số 279/SGD-ĐT-KHTC ngày 22/01/2019 Công ty thu: 1470hs (MG con GV, chính sách)*30.000/tháng = 44.100.000đ Công ty hỗ trợ nhà trường 30%: 44.100.000đ*30% = 13.230.000đ 100% của phần trích lại chi: + Vật tư VPP, sổ sách theo dõi: 10% : 1.323.000 + Chi CB phụ trách quản trị hệ thống tin: 23% : 3.042.900 + Chi GVCN: 10% : 1.323.000 + Chi BGH quản lý: 38.5% : 5.083.500 + Chi bộ phục vụ thu, phục vụ: 18.5% : 2.447.500
4	Tiền điện chênh lệch do sử dụng điện điều hòa	Tính theo Công tơ riêng	Theo số điện dùng thực tế trong tháng	Thu theo tự nguyện và thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS: - Căn cứ theo thực tế số điện sử dụng điều hòa hàng tháng. (có công tơ điện riêng) - Chốt số liệu theo học kỳ (2 kì/năm học) mời đại diện phụ huynh cùng nhà trường đi ghi số điện sử dụng từng lớp, chia cho số hs/lớp, thông báo với phụ huynh, thu tiền. 02 điều hòa/lớp *12.000 PTU = 24.000 PTU (trung bình 1 ngày 8h/máy = 9 số điện) 02 máy*9số*26 ngày*giá điện tại thời điểm thanh toán/số hs của lớp)
5	Công tác từ thiện nhân đạo	đ/hs/tháng	Mức thu = mức chi	Thực hiện theo các văn bản của của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện.

KẾ TOÁN



Đoàn Thị Thái



Nguyễn Thị Diệu Thuý

